

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030,
tầm nhìn đến năm 2050

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Quy hoạch tỉnh*); Quyết định số 556/QĐ-TTg ngày 22/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh (*Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh*), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt đầy đủ, toàn diện trong các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội để thống nhất nhận thức và hành động; huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh để triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh nghiêm túc, tổng thể, toàn diện, là nhân tố quan trọng để đạt mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm.

2. Quyết tâm, quyết liệt, đoàn kết, năng động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong toàn hệ thống chính trị; bám sát chặt chẽ vào các nội dung Quy hoạch tỉnh, trên cơ sở phù hợp với các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của pháp luật và các nghị quyết, chương trình, đề án, định hướng của tỉnh và tình hình thực tiễn để thực hiện Quy hoạch tỉnh đạt kết quả cao nhất.

3. Chương trình hành động của Tỉnh ủy là cơ sở để Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh đảm bảo đồng bộ, cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, lộ trình, thời gian hoàn thành trên tinh thần nỗ lực, quyết tâm hoàn thành sớm, hiệu quả nhất từng nội dung trong Quy hoạch tỉnh; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi

số; chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, nâng cao đạo đức công vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

4. Sử dụng tối đa, hiệu quả các nguồn lực, các công trình, dự án đã được đầu tư; lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt mọi nguồn lực của xã hội. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, tài nguyên nước. Sắp xếp, phân bổ hợp lý không gian phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh gắn liền với phát triển kết cấu hạ tầng đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh. Phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

II. MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030

1.1. Mục tiêu tổng quát

Hậu Giang trở thành tỉnh công nghiệp đạt mức khá của vùng đồng bằng sông Cửu Long; có hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ; có các vùng động lực về kinh tế, công nghiệp, đô thị hiện đại; các giá trị văn hóa, lịch sử được bảo tồn và phát huy; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; người dân có cuộc sống ấm no, văn minh, hạnh phúc.

1.2. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân 8,7%/năm; GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt trên 150 triệu đồng/năm.
- Tỷ trọng trong GRDP của khu vực nông, lâm, thủy sản khoảng 14%; khu vực công nghiệp - xây dựng khoảng 40%; khu vực dịch vụ khoảng 38%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm khoảng 8%.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thời kỳ 2021 - 2030 đạt khoảng 330 nghìn tỷ đồng. Tỷ trọng vốn đầu tư chiếm khoảng 39,5% GRDP.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt khoảng 90%.
- Số giường bệnh/vạn dân đạt 41 giường; số bác sĩ/vạn dân đạt 12 bác sĩ.
- 100% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, 50% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 20% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1% mỗi năm.

- 100% các khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

Hậu Giang là tỉnh có trình độ phát triển khá của cả nước, trung tâm sản xuất công nghiệp và logistics của vùng đồng bằng sông Cửu Long; các lĩnh vực văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, môi trường sống trong lành, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, người dân có cuộc sống phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, thực hiện Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc hiện thực Quy hoạch tỉnh.

Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quy hoạch tỉnh. Tạo sự thống nhất và quyết tâm cao của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị về thực hiện có hiệu quả, toàn diện Quy hoạch tỉnh, xây dựng tỉnh Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm.

Tăng cường vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng; đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động với hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; ứng dụng công nghệ số xây dựng các kênh truyền thông về nội dung, nhiệm vụ của Quy hoạch tỉnh để đạt hiệu quả cao nhất.

2. Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh bảo đảm hoàn thành toàn diện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh và Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh theo hướng đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát tình hình thực tiễn của tỉnh; kịp thời cập nhật những chủ trương, chính sách mới của Trung ương; kịp thời điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi phù hợp với thực tiễn, những vấn đề lớn, mới phát sinh, phức tạp, nhạy cảm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Chú trọng thực hiện có kết quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 23/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Quy hoạch và thu hút đầu tư tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2021 - 2030 và các năm tiếp theo.

Thực hiện hiệu quả nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh.

2.2. Nghiên cứu xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển các vùng động lực của tỉnh và liên kết vùng, phát triển bốn trụ cột kinh tế của tỉnh được xác định tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, đô thị và du lịch tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo.

Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã theo hướng ưu đãi, cạnh tranh so với các địa phương khác trên cơ sở phù hợp với các quy định hiện hành, tạo hành lang pháp lý phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh. Hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả.

2.3. Tập trung nguồn lực triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các công trình, dự án được xác định trong Quy hoạch tỉnh. Phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm, làm rõ hiệu quả, tính lan tỏa, thay đổi tình thế, thay đổi trạng thái.

Hoàn thiện, khai thác cơ sở hạ tầng từ các dự án đã và đang thực hiện nhằm phát huy hiệu quả công trình, dự án mang lại; ưu tiên các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng tạo sức lan tỏa, phục vụ phát triển công nghiệp và dịch vụ logistics; hạ tầng kỹ thuật đô thị tại bốn vùng kinh tế - xã hội động lực đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh.

2.4. Đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ số, đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh cơ cấu lại các lĩnh vực kinh tế, theo hướng lấy nông nghiệp làm trụ đỡ, công nghiệp là trụ cột đột phá phát triển, dịch vụ, du lịch là động lực phát triển, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân trong tỉnh.

2.5. Triển khai các giải pháp đa dạng hóa các kênh huy động vốn thực hiện Quy hoạch tỉnh; phát huy vai trò dẫn dắt của vốn đầu tư công để kích hoạt, huy động, thu hút mọi nguồn lực của xã hội; huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển trên cơ sở tiềm năng, lợi thế và cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh; phát huy quỹ đất công nghiệp trong việc thu hút đầu tư, tăng trưởng nguồn thu ngân sách nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

Phát huy hiệu quả các chính sách thu hút đầu tư với lợi thế ưu đãi cạnh tranh của tỉnh nhằm thu hút các doanh nghiệp lớn, sử dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, hệ thống quản lý hiện đại, có năng lực tài chính và kinh nghiệm thực hiện công trình dự án.

2.6. Tập trung nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh. Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, đề án của tỉnh về phát triển nguồn nhân lực, nhất là Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/6/2022 về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/6/2021 nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở; Đề án số 04-ĐA/TU ngày 01/6/2022 thí điểm đổi mới cách thức tuyển chọn chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Đề án số 05-ĐA/TU ngày 01/6/2022 về việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; Đề án số 06-ĐA/TU ngày 01/5/2023 về việc thí điểm đổi mới tinh giản biên chế gắn với tuyển dụng cán bộ trẻ ngang tầm nhiệm vụ; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 05/01/2024 quy định tạm thời về vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hậu Giang.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng đối với chính quyền, cơ quan, đơn vị trong thực hiện Quy hoạch tỉnh

Các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong thực hiện Quy hoạch tỉnh. Chú trọng kiểm tra trọng tâm, trọng điểm, đột xuất, kiểm tra thực hiện chức trách của người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giám sát, phản biện xã hội và đóng góp ý kiến, tạo đồng thuận xã hội, góp phần huy động sức mạnh của hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh triển khai thực hiện thắng lợi Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng căn cứ nội dung Chương trình này, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, thực chất các nội dung, nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh và Chương trình này.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng hướng dẫn tuyên truyền Quy hoạch tỉnh, chú trọng những định hướng, nội dung cơ bản, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trong Quy hoạch tỉnh.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền cơ chế, chính sách, nguồn lực, giải pháp để triển khai thực hiện các

nhiệm vụ đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh theo các quy định hiện hành.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình này theo hướng rõ nhiệm vụ, phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp, tiến độ, thời gian triển khai, hoàn thành.

Tăng cường trách nhiệm thực hiện toàn diện, hiệu quả các nội dung được xác định trong Quy hoạch tỉnh và Chương trình này.

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh.

Chủ động rà soát, kịp thời trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn và quy định của pháp luật.

Định kỳ báo cáo đánh giá thực hiện Quy hoạch tỉnh; tham mưu Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU.TÂM

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Nghiêm Xuân Thành